

Số: 38/2023/QĐST- HNGĐ

Quỳnh Lưu, ngày 22 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 47/2023/TLST- HNGĐ, ngày 13 tháng 02 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Kiều Ng, sinh năm 1994

Nơi cư trú: Xóm 8, xã S H, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An

Bị đơn: Anh Đậu Xuân Nh, sinh năm 1991

Nơi cư trú: Xóm 8, xã S H, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 147 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 02 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Trần Thị Kiều Ng và anh Đậu Xuân Nh.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao hai (02) con chung Đậu Đăng Qu, sinh ngày 21/02/2021, Đậu Ngọc Minh Ch, sinh ngày 08/10/2022 cho chị Trần Thị Kiều Ng trực tiếp nuôi dưỡng, anh Đậu Xuân Nh cấp dưỡng nuôi con cùng chị Ng mỗi tháng

2.000.000đồng (1.000.000đ/01con/tháng) kể từ tháng 2/2023 đến khi con đủ 18 tuổi trưởng thành.

Anh Đậu Xuân Nh có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản: Chị Ng, anh Nh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Trần Thị Kiều Ng thỏa thuận chịu cả 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Trả lại cho chị Ng 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng trong số tiền chị đã nộp tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền số 0000119 ngày 13/02/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

Anh Đậu Xuân Nh phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Quỳnh Lưu;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh lưu;
- Tòa án tỉnh Nghệ An;
- UBND xã S H (Nơi ĐKKH 2020);
- Lưu Hồ sơ;

THẨM PHÁN

Lê Thị Hải Yến